

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2019/HS-ST
Ngày 30-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Bà Trần Thị Phụng.

- **Thư ký phiên toà:** Bà Phạm Thị Hồng Thắm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/HSST-QĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn B, sinh năm 1973 tại xã Hải Anh; nơi cư trú: Xóm 2B, xã HA, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hoàn, sinh năm 1933 và bà Trần Thị Mỹ, sinh năm 1938; vợ là Nguyễn Thị Nhạn, sinh năm 1978 và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10-4-2014 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”; ngày 23-01-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07-5-2019 đến ngày 10-5-2019 thì chuyển tạm giam cho đến nay. “có mặt”

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn Cg, sinh năm 1963; nơi cư trú: Xóm 2B, xã HA, huyện HH, tỉnh Nam Định. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05 tháng 5 năm 2019, Trần Văn B có người bạn tên Hân mới quen ở Ninh B đến nhà chơi. Sau khi biết được B có sử dụng ma túy, Hân mang 01 bộ đồ sử dụng ma túy và 01 gói ma túy đá vào nhà B. Tại đây, Hân sử dụng ma túy một mình. Sau khi sử dụng, số ma túy đá còn lại trong túi nilong, Hân cho B. B đem gói ma túy đá cất giấu vào trong ngăn đá tủ lạnh tại nhà, mục đích sử dụng cho bản thân. Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 07-5-2019, do xác định chỗ ở của Trần Văn B có chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu tiến hành khám xét chỗ ở của B thì phát hiện, thu giữ trong ngăn đá tủ lạnh trong nhà B 01 túi nilong màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Niêm phong kí hiệu là K). B khai nhận đó là ma túy đá B được cho và cất giấu để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của B: 02 cồng thủy tinh dạng ống cong, 01 chai nhựa có đường kính 5,5 cm, cao 18 cm trên nắp chai gắn 01 ống nhựa trong suốt có đường kính 0,7cm, dài 40 cm; 01 chai nhựa có đường kính 5,5cm, cao 21,5 cm trên nắp chai gắn 01 ống nhựa màu vàng tím dài 37cm; 01 khẩu trang bằng vải có mũ che nắng họa tiết đen đỏ vàng đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa dẻo màu xanh đường kính 1,5cm, dài 01 m và 01 cây hoa giấy có đường kính 20cm, cao 60cm, tán rộng khoảng 80cm trồng trong chậu sứ màu xanh.

Tại bản kết luận giám định số 440/GĐKTTHS ngày 08-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 gói nilong màu trắng được niêm phong ký hiệu K gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu K là 0,434 gam.

Cáo trạng số 47/CT-VKSHH ngày 02-8-2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để xét xử đối với bị cáo Trần Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07-5-2019 và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa được chứng minh bằng biên khám xét; kết luận giám định; bằng lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 16 giờ 35 phút ngày 07-5-2019, tổ công tác của Công an huyện Hải Hậu khám xét nơi ở của Trần Văn B ở xóm 2B, xã Hải Anh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định phát hiện B cất giấu trái phép 01 gói Methamphetamine có khối lượng 0,434 gam để sử dụng cho bản thân.

Hành vi nêu trên của bị cáo B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu để xét xử với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội thì thấy: Hành vi tàng trữ chất trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma túy là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần xử lý nghiêm nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo Trần Văn B đã hai lần bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng và Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xử phạt về tội “Đánh bạc”, không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Như vậy, bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị

cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ...*”. Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông tên Hân đã cho B ma túy đá vào sáng ngày 05-5-2019, do B không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số Methamphetamine có trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 440/GĐKTHS ngày 08-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định là vật chứng cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 03 công thủy tinh, 02 chai nhựa có gắn ống nhựa thu giữ của B do B tự chế mục đích dùng để sử dụng ma túy nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu trang và 01 đoạn ống nhựa dẻo đã qua sử dụng, mặc dù không liên quan đến hành vi phạm tội của B nhưng do không còn giá trị sử dụng và B tự nguyện không nhận lại nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với cây hoa giấy đã thu giữ tại chỗ ở của B: Qua điều tra, xác minh thì cây hoa giấy trên là của Đỗ Văn Tùng, sinh năm 1972, trú tại xóm 16, xã Hải Hưng, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định gửi nhờ nhà B vào rạng sáng ngày 03-5-2019. B không biết nguồn gốc cây hoa giấy Tùng gửi do đâu mà có. Cơ quan điều tra đã triệu tập Tùng nhiều lần nhưng Tùng không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra, xử lý trong vụ án khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Văn B 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07-5-2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine có trong phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 440/GĐKTHS ngày 08-5-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định.

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 công thủy tinh, trong đó có 01 công thủy tinh dạng ống cong, kích thước (4x6)cm và 01 công thủy tinh dạng ống cong, kích thước (5x7)cm; 01 chai nhựa có đường kính 5,5 cm, cao 18 cm trên nắp chai gắn 01 ống nhựa trong suốt có đường kính 0,7cm, dài 40 cm; 01 chai nhựa có đường kính 5,5cm, cao 21,5 cm trên nắp chai gắn 01 ống nhựa màu vàng tím dài 37cm; 01 khẩu trang bằng vải có mũ che nắng có họa tiết đen đỏ vàng đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa dẻo màu xanh đường kính 1,5cm, dài 01 m.

(Các vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09-8-2019 giữa Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- CQ Điều tra CA huyện Hải Hậu;
- Sở tư pháp;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hải Hậu;
- VP Công an huyện Hải Hậu ;
- UBND xã Hải Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng